|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT**  **Nhóm Công Nghệ 6**  **Đề chính thức** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  **MÔN: CÔNG NGHỆ 6**  *Năm học: 2020 – 2021*  *Ngày kiểm tra: 28/10/2020*  *Thời gian: 45 phút* |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3 điểm)**

***(Học sinh ghi lại chữ đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra)***

**Câu 1:** Người cao gầy nên chọn trang phục thế nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Ôm sát cơ thể | **B.** Tay thụng, bồng | **C.** Kẻ sọc dọc | **D.** Màu tối |

**Câu 2:** Với một chuyến đi tham quan ngoại khóa, bạn nữ nên lựa chọn trang phục gì?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Váy bồng xòe | **B.** Loại đắt nhất | **C.** Trang phục gọn gàng | **D.** Áo dài |

**Câu 3:** Đâu là sự phối hợp trang phục **không** đẹp?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Phối hợp 2 loại vải hoa trên 1 trang phục | **B.** Phối hợp vải hoa với vải trơn |
| **C.** Phối hợp các màu cùng tông | **D.** Phối hợp các màu tương phản |

**Câu 4:** Các bước bảo quan trang phục là?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Giặt, phơi, cất | **B.** Giặt, là, cất | **C.** Giặt, phơi, là, cất | **D.** Giặt, cất |

**Câu 5:** Tính chất nào là của vải sợi thiên nhiên?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Mặc nóng, bí | **B.** Độ hút ẩm cao |
| **C.** Khó nhàu | **D.** Tro bóp khó tan |

**Câu 6:** Đâu là cách ăn mặc đẹp?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Theo mốt thời trang, đắt tiền | **B.** Làm từ lông, da động vật |
| **C.** Phù hợp hoàn cảnh và thời tiết | **D.** Nổi bật, sặc sỡ |

**Câu 7:** Vải sợi pha có nguồn gốc từ:

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Tơ tằm | **B.** Lông cừu |
| **C.** Chất hóa học | **D.** Sự kết hợp các loại sợi |

**Câu 8:** Thời tiết mùa hè nóng nực nên chọn loại áo nào sau đây?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Áo sơ mi cộc tay | **B.** Áo len lông cừu | **C.** Áo phao lông vũ | **D.** Áo thun dài tay |

**Câu 9:** Người mập mạp nên chọn trang phục thế nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Màu sáng | **B.** Vải bóng | **C.** Kẻ ngang, hoa to | **D.** Màu tối |

**Câu 10:** Đâu không phải dụng cụ giúp là phẳng quần áo?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Bàn là | **B.** Máy giặt | **C.** Cầu là | **D.** Bình phun |

**Câu 11:** Trang phục có chức năng gì?

1. Bảo vệ cơ thể và làm đẹp cho con người
2. Phù hợp với hoàn cảnh xã hội và cách ứng xử
3. Lịch thiệp hơn trong giao tiếp
4. Che khuyết điểm của cơ thể

**Câu 12:** Các cách phân loại trang phục:

1. Theo lứa tuổi, đồng phục, hợp mốt, phong trào
2. Theo thời tiết, công dụng, lứa tuổi, giới tính
3. Theo lứa tuổi nam nữ, theo công việc
4. Theo mốt, chất vải và kiểu may.

**II. PHẦN TỰ LUẬN (7 điểm)**

**Câu 1: (3,5 điểm)**  Vì sao vải sợi pha được sử dụng phổ biến trong may mặc hiện nay ?

**Câu 2: (3,5 điểm)** Làm thế nào để phân biệt được vải sợi thiên nhiên và vải sợi hóa học ?

**----------- HẾT ----------**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT**  **Nhóm Công nghệ 6**  **Đề chính thức** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA**  **MÔN: CÔNG NGHỆ 6**  *Năm học: 2020 – 2021* |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM ( 3 điểm )**

***( Mỗi câu đúng được 0,25 điểm )***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **Đáp án** | B | C | A | C | B | C | D | A | D | B | A | B |

**II. TỰ LUẬN ( 7 điểm )**

**Câu 1: 3,5 điểm**

|  |  |
| --- | --- |
| - Vì: vải sợi pha thường có những ưu điểm của các loại sợi thành phần, ví dụ: vải dệt bằng sợi bông pha sợi tổng hợp (cotton + polyester ) | **1,5 điểm** |
| - Ưu điểm hút ẩm nhanh. Mặc thoáng mát của sợi bông và ưu điểm bền, đẹp không nhàu của sợi tổng hợp | **1 điểm** |
| - Mặc thoáng mát, thích hợp với khí hậu nhiệt đới. | **1 điểm** |

**Câu 2**: **3,5 điểm**

|  |  |
| --- | --- |
| - Xác định tính chất của vải sợi thiên nhiên và vải sợi hóa học để biết độ nhàu và độ vụn của tro. | **1,5 điểm** |
| - Thực hiện thao tác vò vải và đốt sợi vải đối với từng mẫu vải  - Quan sát, xếp các mẫu vải có tính chất điển hình của vải sợi thiên nhiên và vải sợi hóa học. Đối chiếu kết quả với tính chất của hai loại vải. | **1 điểm**  **1 điểm** |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Người ra đề**  **Nguyễn Thị Yến** | | **Tổ trưởng CM**  **Phan Thị Xuân Mai** | | **BGH duyệt**  **Cung Thị Lan Hương** |
| **PHÒNG GDĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT** | | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I MÔN CÔNG NGHỆ 6**  **Năm học 2020 - 2021** | | |

**I.MỤCTIÊU:**

**1/ Kiến thức:**

- Biết được các loại vải thường dùng trong may mặc.

- Biết lựa chọn trang phục, sử dụng và bảo quản trang phục

**2/ Kỹ năng**:

- Biết lựa chọn trang phục phù hợp với lứa tuổi và vóc dáng người mặc

- Biết cách bảo quản và sử dụng trang phục

**3/ Thái độ:**

**-** Nghiêm túc, trung thực trong giờ kiểm tra.

**II.MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Tổng** |
| **TN**  **KQ** | **TL** | **TN**  **KQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1. Các loại vải thường dùng trong may mặc** |  | 1  3,5 |  |  |  |  | 4  1,0 |  | **5**  **4,5** |
| **2. Lựa chọn trang phục** | 2    0,5 |  |  | 1  2,5 | 4    1 |  |  |  | **7**  **4** |
| **3. Sử dụng và bảo quản trang phục** |  |  | 2  0,5 |  |  | 1  1 |  |  | **3**  **1,5** |
| **Tổng** | **3**  **4,0** | | **3**  **3,0** | | **4**    **2,0** | | **4**  **1** | | **14**  **10** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Người ra ma trận**  **Nguyễn Thị Yến** | **Tổ trưởng CM**  **Phan Thị Xuân Mai** | **Ban giám hiệu**  **Cung Thị lan Hương** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT**  **Nhóm Công Nghệ 6**  **Đề dự bị** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  **MÔN: CÔNG NGHỆ 6**  *Năm học: 2020 – 2021*  *Ngày kiểm tra: 28/10/2020*  *Thời gian: 45 phút* |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3 điểm)**

***(Học sinh ghi lại chữ đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra)***

**Câu 1:** Đâu là cách ăn mặc đẹp?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Theo mốt thời trang, đắt tiền | **B.** Làm từ lông, da động vật |
| **C.** Phù hợp hoàn cảnh và thời tiết | **D.** Nổi bật, sặc sỡ |

**Câu 2:** Với một chuyến đi tham quan ngoại khóa, bạn nữ nên lựa chọn trang phục gì?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Váy bồng xòe | **B.** Loại đắt nhất | **C.** Trang phục gọn gàng | **D.** Áo dài |

**Câu 3:** Các bước bảo quan trang phục là?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Giặt, phơi, cất | **B.** Giặt, là, cất | **C.** Giặt, phơi, là, cất | **D.** Giặt, cất |

**Câu 4:** Thời tiết mùa hè nóng nực nên chọn loại áo nào sau đây?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Áo sơ mi cộc tay | **B.** Áo len lông cừu | **C.** Áo phao lông vũ | **D.** Áo thun dài tay |

**Câu 5:** Đâu không phải dụng cụ giúp là phẳng quần áo?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Bàn là | **B.** Máy giặt | **C.** Cầu là | **D.** Bình phun |

**Câu 6:** Các cách phân loại trang phục:

1. Theo lứa tuổi, đồng phục, hợp mốt, phong trào
2. Theo thời tiết, công dụng, lứa tuổi, giới tính
3. Theo lứa tuổi nam nữ, theo công việc
4. Theo mốt, chất vải và kiểu may.

**Câu 7:** Người cao gầy nên chọn trang phục thế nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Ôm sát cơ thể | **B.** Tay thụng, bồng | **C.** Kẻ sọc dọc | **D.** Màu tối |

**Câu 8:** Đâu là sự phối hợp trang phục **không** đẹp?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Phối hợp 2 loại vải hoa trên 1 trang phục | **B.** Phối hợp vải hoa với vải trơn |
| **C.** Phối hợp các màu cùng tông | **D.** Phối hợp các màu tương phản |

**Câu 9:** Tính chất nào là của vải sợi thiên nhiên?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Mặc nóng, bí | **B.** Độ hút ẩm cao |
| **C.** Khó nhàu | **D.** Tro bóp khó tan |

**Câu 10:** Vải sợi pha có nguồn gốc từ:

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Tơ tằm | **B.** Lông cừu |
| **C.** Chất hóa học | **D.** Sự kết hợp các loại sợi |

**Câu 11:** Người mập mạp nên chọn trang phục thế nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Màu sáng | **B.** Vải bóng | **C.** Kẻ ngang, hoa to | **D.** Màu tối |

**Câu 12:** Trang phục có chức năng gì?

1. Bảo vệ cơ thể và làm đẹp cho con người
2. Phù hợp với hoàn cảnh xã hội và cách ứng xử
3. Lịch thiệp hơn trong giao tiếp
4. Che khuyết điểm của cơ thể

**II. PHẦN TỰ LUẬN (7 điểm)**

**Câu 1: (3,5 điểm)**  Vì sao vải sợi pha được sử dụng phổ biến trong may mặc hiện nay ?

**Câu 2: (3,5 điểm)** Làm thế nào để phân biệt được vải sợi thiên nhiên và vải sợi hóa học ?

**----------- HẾT ----------**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT**  **Nhóm Công nghệ 6**  **Đề dự bị** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA**  **MÔN: CÔNG NGHỆ 6**  *Năm học: 2020 – 2021* |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM ( 3 điểm )**

***( Mỗi câu đúng được 0,25 điểm )***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **Đáp án** | C | C | C | A | B | B | B | A | B | D | D | A |

**II. TỰ LUẬN ( 7 điểm )**

**Câu 1: 3,5 điểm**

|  |  |
| --- | --- |
| - Vì: vải sợi pha thường có những ưu điểm của các loại sợi thành phần, ví dụ: vải dệt bằng sợi bông pha sợi tổng hợp (cotton + polyester ) | **1,5 điểm** |
| - Ưu điểm hút ẩm nhanh. Mặc thoáng mát của sợi bông và ưu điểm bền, đẹp không nhàu của sợi tổng hợp | **1 điểm** |
| - Mặc thoáng mát, thích hợp với khí hậu nhiệt đới. | **1 điểm** |

**Câu 2**: **3,5 điểm**

|  |  |
| --- | --- |
| - Xác định tính chất của vải sợi thiên nhiên và vải sợi hóa học để biết độ nhàu và độ vụn của tro. | **1,5 điểm** |
| - Thực hiện thao tác vò vải và đốt sợi vải đối với từng mẫu vải  - Quan sát, xếp các mẫu vải có tính chất điển hình của vải sợi thiên nhiên và vải sợi hóa học. Đối chiếu kết quả với tính chất của hai loại vải. | **1 điểm**  **1 điểm** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Người ra đề**  **Nguyễn Thị Yến** | **Tổ trưởng CM**  **Phan Thị Xuân Mai** | **BGH duyệt**  **Cung Thị Lan Hương** |